TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **420**/2018/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 18 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 451/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/6/2018 về việc "*Ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị D, sinh năm: 1992; địa chỉ: số nhà 207/3, ấp T A, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1987; địa chỉ: số nhà 45/2, ấp T H, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 10/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D với anh Nguyễn Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị D với anh Nguyễn Văn Kh thuận tình ly hôn.

Chị D và anh Kh không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị D trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Chí Ng, sinh ngày 02/6/2012. Anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị D không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung: Chị D và anh Kh trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị D và anh Kh trình bày không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đã nộp theo biên lai thu số: 0016345 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị D được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã T H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên